

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

DỰ THẢO

PHỤ LỤC I
BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LẬP ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

- Tên văn bản đề nghị xây dựng:** Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đối với một số đối tượng là thành viên thuộc hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Hải Dương.
- Tên chính sách 1 hoặc n:** Một số đối tượng là thành viên thuộc hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Hải Dương được hỗ trợ hàng tháng và hỗ trợ bảo hiểm y tế.

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỂ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Dự kiến nội dung về ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?

a) **Nội dung về ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:**

Trong những năm qua được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự nỗ lực, trách nhiệm của các Sở, ngành, địa phương cũng như sự hưởng ứng tích cực thực hiện của cộng đồng, người dân, công tác giảm nghèo đã đạt được những kết quả tốt, các chính sách thuộc Chương trình giảm nghèo đã được các cấp, các ngành quan tâm tổ chức triển khai từ đó tác động trực tiếp đến đời sống người thuộc hộ nghèo, giúp họ tiếp cận được các chính sách trợ giúp của nhà nước. Tuy nhiên, tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh còn cao, trong đó hộ nghèo không có khả năng lao động chiếm tỷ lệ cao và khó có khả năng thoát nghèo.

Tại tỉnh Hải Dương, Tổng hợp kết quả rà soát của các huyện, thị xã, thành phố, trên địa bàn tỉnh có 17.333 người thuộc hộ nghèo, trong đó có 8.519 người là thành viên thuộc 5.931 hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, chủ yếu thuộc hộ nghèo không có khả năng lao động. Những người này thuộc các đối tượng sau (có trường hợp 01 người thuộc nhiều đối tượng):

- Là người khuyết tật mức độ nặng trở lên được cấp giấy xác nhận khuyết tật theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH) và Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: 2.477 người.

- Mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định tại danh mục Phụ lục IV Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (sau đây viết tắt là Nghị định 134/2016/NĐ-CP): 807 người.

- Bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên theo kết luận giám định y khoa của Hội đồng giám y khoa cấp tỉnh trở lên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27/9/2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH): 13 người.

- Mắc bệnh cần chữa trị dài ngày theo quy định tại Thông tư số 46/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày (sau đây viết tắt là Thông tư số 46/2016/TT-BYT): 869 người.

- Là người dưới 16 tuổi, thuộc một trong các trường hợp: Bị nhiễm HIV/AIDS theo quy định của pháp luật; Bị bỏ rơi; Tạm thời cách ly khỏi cha, mẹ theo quy định của pháp luật; Có cha, mẹ chết, mất tích, ly hôn

theo quy định của pháp luật; Có cha, mẹ thuộc một trong các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn (Đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng hoặc đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội; Đang chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bị mắc bệnh hiểm nghèo theo danh mục quy định; Bị khuyết tật mức độ nặng trở lên; Bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Mắc bệnh cần chữa trị dài ngày theo quy định): 1.344 người.

- Là người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên, có hoàn cảnh khó khăn: 3.886 người, cụ thể thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Không có vợ, chồng, con hoặc có vợ, chồng nhưng đã ly hôn hoặc có vợ, chồng, con những đã chết, mất tích theo quy định của pháp luật;

+ Có vợ, chồng, con nhưng những người này thuộc một trong các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn (Đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng hoặc đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội; Đang chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bị mắc bệnh hiểm nghèo theo danh mục quy định; Bị khuyết tật mức độ nặng trở lên được cấp giấy xác nhận khuyết tật; Bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Mắc bệnh cần chữa trị dài ngày theo quy định, là người cao tuổi theo quy định của pháp luật);

+ Các thành viên trong hộ gia đình đều là người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

Các đối tượng nêu trên hoàn cảnh gia đình và bản thân khó khăn, các khoản trợ cấp được nhận hàng tháng (nếu có) còn thấp, đồng thời đa số là người không có khả năng lao động nên không có khả năng tự tạo thêm thu nhập, từ đó không có khả năng thoát nghèo. Mặt khác, các đối tượng này phần lớn thuộc các hộ nghèo thiếu hụt các chỉ số dịch vụ xã hội cơ bản: không có BHYT; không sử dụng Internet; trên 50% thành viên hộ là người phụ thuộc. Đối với chỉ số 02 dịch vụ cơ bản không sử dụng Internet; trên 50% thành viên hộ là người phụ thuộc rất khó tác động do người cao tuổi không có nhu cầu nhiều về sử dụng Internet, nhưng chỉ số dịch vụ cơ bản về BHYT thì rất cần thiết đối với người cao tuổi. Từ thực tiễn trên, cần có chính sách trợ cấp hàng tháng và BHYT cho các đối tượng này.

	<p>b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:</p> <p>Trên địa bàn tỉnh Hải Dương còn có nhiều trường hợp đối tượng thuộc hộ nghèo hoàn cảnh rất khó khăn như người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo, người bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên, người mắc bệnh cần chữa trị dài ngày.... trong đó phần lớn là người không có khả năng lao động nên không có khả năng tự tạo thu nhập, từ đó không có khả năng thoát nghèo, do vậy cần có chính sách hỗ trợ cho các đối tượng này.</p>
2. Dự kiến nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm	<p>a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:</p> <p>Về việc hỗ trợ xã hội hàng tháng, hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với một số đối tượng là thành viên thuộc hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Hải Dương thể hiện sự quan tâm đối với đối tượng yếu thế, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đúng thẩm quyền, góp phần bảo đảm công bằng, ổn định xã hội và phát triển bền vững. Đồng thời tiếp tục duy trì thực hiện chính sách của tỉnh quan tâm đến một số đối tượng yếu thế trong xã hội trên địa bàn tỉnh, trong đó có đối tượng thuộc hộ nghèo.</p> <p>b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Tại tiết 2.2 điểm 2 Mục II Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới đã đặt ra chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030 “...trợ cấp xã hội cho hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo”; Tại điểm e Khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định Hội đồng nhân dân tỉnh “<i>Quyết định biện pháp thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; biện pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; biện pháp xóa đói, giảm nghèo</i>”.</p>
3. Dự kiến những phương án, giải pháp có thể sử dụng để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực	<p>a) Quy định thủ tục hành chính: <input type="checkbox"/></p> <p>Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với một số đối tượng là thành viên thuộc hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Hải Dương không phát sinh thủ tục hành chính.</p>

hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?	<p><i>b) Sử dụng các phương án, giải pháp khác không phải bằng quy định thủ tục hành chính:</i> <input type="checkbox"/></p> <p>Phương án, giải pháp: Không.</p>
4. Lý do lựa chọn phương án, giải pháp đề xuất quy định thủ tục hành chính?	<p>a) Tên thủ tục hành chính 1:..... Lý do lựa chọn:.....</p> <p>b) Tên thủ tục hành chính n: Lý do lựa chọn:.....</p>

II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP, TÍNH HỢP LÝ, CHI PHÍ TUÂN THỦ CỦA TÙNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH :

1.1. Tính hợp pháp của thủ tục hành chính

1.1.1. Có đề xuất theo đúng thẩm quyền không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:</p>
1.1.2. Có mâu thuẫn, chòng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	<p>- Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị xác định rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn đề xuất như tại đề nghị xây dựng văn bản:.....</p>

	<p>.....</p> <p>- Với văn bản của cơ quan khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị xác định rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận tạo thành:</p> <p>+ Nêu tên văn bản tương ứng:</p> <p>.....</p> <p>+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn đề xuất như tại đề nghị xây dựng văn bản:</p> <p>.....</p> <p>- Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị xác định rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận tạo thành:</p> <p>+ Nêu điều ước quốc tế tương ứng:</p> <p>+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn đề xuất như tại đề nghị xây dựng văn bản: Không</p>
--	---

1.2. Tính hợp lý của thủ tục hành chính

1.1.1. Tên thủ tục hành chính

Có được xác định rõ và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu rõ lý do:
---------------------------------------	--

1.1.2. Đối tượng thực hiện

a) Đối tượng thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> - Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/thu hẹp đối tượng thực hiện không?:
-------------------------	--

	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p>
b) Phạm vi áp dụng:	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn quốc <input type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input checked="" type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> - Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> - Lý do quy định:..... - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p>

1.1.3. Cơ quan giải quyết

a) Có được xác định rõ thẩm quyền về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>.....</p>
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:.....</p>

1.3. Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

Có xác định phải nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	<ul style="list-style-type: none"> - Lê phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác (nếu có): Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>
--	---

	Nếu Có, nêu rõ lý do:
--	-----------------------------